

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

Bản án số: 03/2021/HSST
Ngày 25/5/2021.

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Văn Lắm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ngô Văn Ứng
2. Ông Ngô Văn Bi

- Thư ký phiên tòa: Bà Phùng Anh Thy – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Hữu Nhân – Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 03/2021/HSST ngày 02 tháng 04 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2021/QĐXXST-HS ngày 13/5/2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Văn Anh N** (không có tên thường gọi), sinh ngày 24 tháng 03 năm 1997 tại Tiền Giang; Chứng minh nhân dân số: 312*****2 Cấp ngày 19/12/2018 Tại Công an Tiền Giang.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Nuôi tôm; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Văn Anh T, mẹ Tăng Thị L; Vợ, con: chưa có; Tiền án: không; Tiền sự: không; bị tạm giữ ngày 31/01/2021 tạm giam từ ngày 03/02/2021; có mặt

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Văn Anh T, sinh năm 1969;

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

- Người làm chứng:

+ Huỳnh Minh K, sinh năm 1998; vắng mặt

Địa chỉ: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

+ Ngô Văn N, sinh năm 1996; vắng mặt

Địa chỉ: ấp G, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 30/01/2021, bị cáo điện thoại cho người bạn tên T (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) để mua ma túy và sau đó điều khiển xe mô tô biển số 63B8-530.21 qua phà R đến điểm hẹn thuộc xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang (cách cầu B khoảng 2km) gặp T để mua 01 (một) gói ma túy đá với số tiền 300.000 đồng về để sử dụng.

Khoảng 22 giờ 30 phút cùng ngày Văn Anh N điều khiển xe mô tô biển số 63B8-530.21 đến quán nước giải khát tên P do bà Kiều Thị Kim T, sinh năm 1957 làm chủ, bị cáo đi vào chòi lá kêu nước uống và để sử dụng ma túy. Bị cáo điện thoại rủ người bạn tên Huỳnh Minh K, sinh năm 1998 ngụ ấp T, xã T, huyện T đến quán nước giải khát để cùng sử dụng ma túy thì K đồng ý. Sau khi kêu chủ quán bán nước xong thì bị cáo lấy bộ dụng cụ dùng để sử dụng ma túy đã chuẩn bị sẵn cùng gói ma túy vừa mới mua trút vào một ít rồi sử dụng, phần còn lại bị cáo dùng bật lửa hàn kín bao nylon cất trong người. Khoảng 22 giờ 45 phút cùng ngày, K đi cùng người bạn tên Ngô Văn N, sinh ngày 13/3/1996 ngụ ấp G, xã P, huyện T, tỉnh Tiền Giang đến quán nước giải khát H nên bị cáo đưa bộ dụng cụ đã có sẵn ma túy cho K, N sử dụng, còn Bị cáo ngồi trên võng. Khoảng 00 giờ 30 phút ngày 31/01/2021 khi Bị cáo cùng K và N đang sử dụng ma túy thì lực lượng Công an kết hợp với Quân sự xã P, huyện T, đến kiểm tra hành chính quán H thì Bị cáo dùng tay vứt gói ma túy còn lại ra ngoài chòi qua khe hở của vách lá. Lúc này lực lượng kiểm tra phát hiện và thu giữ gói ma túy trên và tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Căn cứ Kết luận giám định số 29/KLGD-PC09 ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,2202 gam, loại Methamphetamine.

Tại Cáo trạng số 04/CT-VKS-TPĐ ngày 01 tháng 04 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông đã truy tố bị cáo Văn Anh N về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quan điểm về tội danh như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị tuyên bố bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt Văn Anh N từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng áp dụng: Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị:

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 29 ghi ngày 02 tháng 02 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Trần Thành Nhân (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1980 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Tịch thu sung công quỹ:

- 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung A11, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong).

Buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Tại phiên tòa, bị cáo N đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc Cơ quan cảnh sát điều tra thu giữ tang vật là đúng như biên bản đã lập và việc mở niêm phong để giám định có mặt bị cáo, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ ma túy dùng vào mục đích sử dụng là có tội. Bị cáo nói lời nói sau cùng, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để sớm hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo Văn Anh N có đầy đủ năng lực hành vi, do nghiện ma túy nên đã mua ma túy của người tên T không rõ họ, địa chỉ nhằm mục đích sử dụng, Bị cáo đã sử dụng một phần, khi bị lực lượng Công an kiểm tra, Bị cáo ném phần còn lại thì bị bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Căn cứ Kết luận giám định số 29/KLGD-PC09 ngày 02/02/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tiền Giang kết luận: Số lượng ma túy bị cáo tàng trữ có khối lượng 0,2202 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Điều luật quy định:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

.....

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý Nhà nước về chất ma túy, bị cáo biết ma túy là chất gây nghiện, tàng trữ, sử dụng có thể hủy hoại nhân cách con người, là một trong những nguyên nhân làm phát sinh tội phạm, dẫn đến mất trật tự xã hội. Vì muốn thỏa mãn nhu cầu của bản thân bị cáo bất chấp những quy định của pháp luật về ma túy mà đi vào con đường phạm tội là tàng trữ ma túy nhằm mục đích thỏa mãn nhu cầu nghiện hút ma túy.

Xét về nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ thì thấy rằng: Bị cáo đã bị Tòa án huyện Tân Phú Đông Quyết định đưa đi cai nghiện nhưng bị cáo chưa chấp hành, chứng tỏ bị cáo xem thường pháp luật. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo thật thà khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo.

Từ hành vi phạm tội, tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội, về nhân thân cũng như tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt tương ứng với hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự có quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng ...*”. Nhưng xét thấy, bị cáo không có tài sản, thuộc thành phần lao động phổ thông, không có thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung.

Bị cáo trình bày, bị cáo mua ma túy của người tên T không rõ họ tên địa chỉ cụ thể, cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Tân Phú Đông sẽ tiếp tục xác minh, làm rõ xử lý sau.

Đối với bà Kiều Thị Kim T chủ quán P, không biết bị cáo đến quán để sử dụng ma túy nên không truy cứu trách nhiệm là có căn cứ.

Đối với Huỳnh Minh K, Ngô Văn N chỉ tham gia sử dụng ma túy không liên quan đến việc bị cáo tàng trữ ma túy nên đã xử lý Hành chính là có căn cứ.

Đối với xe máy biển số 63B8-530.21 là phương tiện mà bị cáo sử dụng để đi mua ma túy. Trong quá trình điều tra xác định xe máy biển số 63B8-530.21 do ông Văn Anh T mua từ tiệm cầm đồ T nhưng chưa sang tên với giá 4.000.000 đồng, hiện ông T là người chiếm hữu, quản lý hợp pháp xe này, khi ông T cho bị cáo sử dụng xe để làm phương tiện đi lại, ông không biết bị cáo dùng xe đi mua ma túy nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho ông T là phù hợp pháp luật.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 29 ghi ngày 02 tháng 02 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Trần Thành Nhân (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1980 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Đây là chất ma túy cầm tàng trữ và 01 bộ dụng cụ dùng sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung A11, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong) bị cáo dùng để liên lạc mua ma túy nên tịch thu sung công quỹ.

[5] Về án phí: bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

[6] Qua xem xét những chứng cứ buộc tội, những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, xử lý vật chứng và đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ, phù hợp quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017

Tuyên bố bị cáo Văn Anh N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

1. Về hình phạt:

Xử phạt bị cáo Văn Anh N 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/01/2021

2. Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015;

*Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số 29 ghi ngày 02 tháng 02 năm 2021, có chữ ký in họ tên: Nguyễn Thị Kiều Linh (Giám định viên), Huỳnh Thị Diệu Hương (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Trần Thành Nhân (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ - CÔNG AN TỈNH TIỀN GIANG; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được dán kín chứa 0,1980 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định.

- 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

* Tịch thu sung công quỹ: 01 (một) điện thoại di động màn hình cảm ứng hiệu Samsung A11, đã qua sử dụng (không kiểm tra tình trạng hoạt động bên trong).

(Tang vật theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/4/2021 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Phú Đông).

Thi hành khi án có hiệu lực.

3. Về án phí: áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015 và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội;

- Bị cáo Văn Anh N phải chịu 200.000đ án phí hình sự.

4. Về quyền kháng cáo đối với Bản án: áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án Bị cáo, Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm./.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tiền Giang.
- VKSND H.TPĐ.
- Cơ quan CSĐT; Cơ quan THA hình sự CA H.TPĐ.
- Nhà tạm giữ CA H.TPĐ (hoặc nơi giam giữ bc)
- Chi cục THA dân sự H.TPĐ.
- UBND xã (nơi BC cư trú).
- Người bào chữa (nếu có)
- Bị cáo.
- Người liên quan; người tham gia tố tụng khác.
- Bộ phận THA phạt tù.
- HSVA; Lưu AV.

Đặng Văn Lắm